TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hoài Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trịnh Lương Vượng**

2/ Ông **Thái Cao Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huệ** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lâm.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2023 về việc: "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng T** - Sinh năm: 1979
Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T** - Sinh năm: 1973
Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023, bản tự khai ngày 18/5/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện sống chung với nhau từ năm 1997 nhưng đến năm 2001 mới đăng ký kết hôn và được UBND xã Cam Hòa, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01 ngày 15/5/2001.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà T phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi nhau. Nguyên nhân là do ông T không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ăn uống rượu chè, cờ bạc rồi gây chuyện đánh đập bà T. Bà T đã nhiều lần khuyên giải và cho ông T cơ hội để sửa chữa bản thân nhưng ông T vẫn không thay đổi. Gần đây ông T không đi làm mà còn chơi cờ bạc nhiều hơn gây nợ nần để người khác đến nhà đòi nợ. Bà T nhận thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông T có 02 con chung là chị Nguyễn Thị Thanh N1 sinh năm 1997 và Nguyễn Quỳnh N2 sinh năm 2004. Hiện nay, chị N1 và chị N2 đã đủ 18 tuổi và đều khỏe mạnh nên bà T không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 24/5/2023, bị đơn ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Ông T và bà T sống chung với nhau từ năm 1997 nhưng đến năm 2001 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa. Trong thời gian chung sống vợ chồng ông T không có xung đột gì xảy ra. Ông T có mê chơi đá gà và bà T có khuyên ông bỏ. Ông T còn thương yêu vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng ông T có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N1 và Nguyễn Quỳnh N2. Các con ông T đã đủ 18 tuổi nên ông T không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Ông T không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 10/4/2023, bà Nguyễn Thị Hồng T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Thanh T, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] *Về yêu cầu ly hôn*: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2001 và được UBND xã Cam Hòa, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01 ngày 15/5/2001, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà T, ông T đã xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi nhau. Bà T cho rằng nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông T không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ăn uống rượu chè, cờ bạc gây nợ nần và đánh đập bà T. Ông T thừa nhận có ham mê chơi đá gà và bà T cũng có khuyên ông bỏ. Vợ chồng bà T, ông T đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng ông T vẫn cố tình vắng mặt, cho thấy thái độ bất cần, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng của ông T. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng T là có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Bà T và ông T có 02 con chung là chị Nguyễn Thị Thanh N1 sinh năm 1997 và Nguyễn Quỳnh N2 sinh năm 2004. Hiện nay, chị N1 và chị N2 đã đủ 18 tuổi và đều khỏe mạnh. Bà T và ông T không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nên không xét.

[4] *Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Bà T và ông T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] *Về án phí:* Bà T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

2. Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Bà T và ông T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0009650 ngày 11/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; bà Nguyễn Thị Hồng T đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Tâm